

Kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo cá thát lát cườm

Để chủ động về nguồn giống cá thát lát cườm và tạo ra con giống chất lượng, nâng cao năng suất nuôi, việc sản xuất con giống nhân tạo cần phải được phát triển và thực hiện đúng quy trình kỹ thuật.

1. Hình thái

Cá thát lát cườm có thân hình dài, dẹp bên, càng về phía bụng càng mỏng, lưng gù, đường bên liên tục. Vây lưng nhỏ nằm lệch về phía sau. Góc vây hậu môn rất dài nối liền với vây đuôi, vây đuôi trên không chẻ. Mặt lưng của thân, đầu có màu xanh rêu, hai bên hông và bụng màu trắng. Có một hàng chấm đen to tròn có mép trắng chạy dọc theo phía trên gốc vây hậu môn ở phần đuôi. Thát lát cườm là loài cá ăn tạp, nghiêng về thức ăn có nguồn gốc động vật như côn trùng, giáp xác, nhuyễn thể, cá con, phiêu sinh vật, rế thực vật thủy sinh.

2. Sinh sản

Cá đẻ nhiều đợt/năm. Mùa sinh sản từ tháng 5 - 10, mỗi lần đẻ 300 - 1.000 trứng/cá thể cái. Cá sinh sản khi đạt trọng lượng 300 - 400 g/con, chiều dài 45 - 45 cm, tuổi sinh sản từ năm thứ 3. Sức sinh sản của cá phụ thuộc vào cá yếu tố nội tại và môi trường, ở nhiệt độ 28 - 32°C trứng nở sau 4 - 5 ngày.

3. Nuôi vỗ cá bố mẹ

Chọn cá bố mẹ: Cá mập, khỏe mạnh, không dị hình, có trọng lượng lớn hơn 100 g/con và chiều dài tối thiểu 18 cm.

Cá đực: Phần chót đầu gai sinh dục nhọn, khi thành thực mình cá thon, dài.

Cá cái: Phần chót đầu gai sinh dục tù, khi thành thực mình cá to nhô ra hai bên hông.

Ao nuôi vỗ có diện tích từ 100 - 500 m², diện tích lớn khó quản lý, đánh bắt khi cá thành thực. Bờ ao chắc chắn, nền đáy ít bùn, có cống cấp thoát nước. Ao nuôi vỗ phải chủ động cấp thoát nước, do tính ăn của cá là động vật có thể làm môi trường bị nhiễm bẩn. Có thể áp dụng hình thức cho sinh sản bằng kích thích sinh thái, chiều sâu cột nước từ 1 - 1,2 m.

Trước khi đưa cá vào nuôi vỗ phải cải tạo ao bằng các biện pháp thông thường. Sau khi cho nước vào ao, có thể chắt chà hoặc thả bèo lục bình ở góc ao, tạo điều kiện cho cá ẩn nấp vào ban ngày, tiện cho việc đánh bắt cá cho sinh sản cũng như cho cá ăn vào ban ngày. Mật độ thả nuôi vỗ 0,5 kg/m².

Thức ăn: Có thể sử dụng 2 loại thức ăn là tươi sống và chế biến. Đối với thức ăn tươi sống có thể sử dụng tôm, cá nhỏ còn sống hay đã chết. Nếu thức ăn là cá tép nhỏ còn sống, thả cùng với cá bố mẹ, cá thát lát sẽ bắt ăn dần. Thức ăn đã chết, băm nhỏ đặt vào sàn cho cá ăn. Thức ăn chế biến gồm 50% cám + 50% bột cá. Thức ăn được kết dính bằng bột gòn, vò thành viên và đặt trong sàn cho cá ăn. Khẩu phần: 3 - 5% trọng lượng đàn/ngày.

Chăm sóc: Định kỳ 10 ngày thay nước lần, mỗi lần thay 1/3 lượng nước trong ao. Trường hợp cho các ăn bằng thức ăn còn sống, môi trường ít bị nhiễm bẩn, có thể 1 tháng thay nước/lần hoặc cấp nước mới khi lượng nước trong ao giảm do thất thoát. Sau 2 tháng nuôi vỗ định kỳ kiểm tra để xác định thời gian cho cá sinh sản.

4. Sinh sản nhân tạo

Chọn cá bố mẹ: Cá đực: Chủ yếu chọn ngoại hình có mình thon, dài, gai sinh dục màu hồng. Cá cái: Có ngoại hình bụng to nhô ra hai bên hông, khi dùng tay sờ thấy mềm đều, gai sinh dục màu hồng.

Dụng cụ cho cá đẻ: Là bể composite hoặc bể xi măng. Nước cho cá đẻ phải được lắng qua bể lắng, bơm nước vào nửa bể hoặc 2/3 bể và cho nước chảy vòng nhẹ liên tục.

Kích dục tố và liều sử dụng: Có thể sử dụng các loại kích dục tố sau: HCG: 4.000 - 6.000 IU/kg cá cái; LH- RHa: 150 - 200 µg+ 1 viên dom/kg cá cái. Đối với cá cái tiêm liều sơ bộ sử dụng kích dục tố là HCG liều 2.000 - 3.000 UI/kg cá. Tiêm liều quyết định sau liều sơ bộ khoảng 12 - 24 giờ cho cá cái với liều HCG 6.000 - 7.000 UI/kg cộng thêm 1 viên Domparidon. Đối với cá đực chỉ tiêm 1 liều duy nhất cùng thời gian với liều quyết định và liều lượng bằng 1/2 liều quyết định cho cá cái. Tiêm ở gốc vây lưng hoặc gốc vây ngực nghiêng 30°, mũi tiêm không sâu quá 1 cm. Sau khi tiêm xong cho cá bố mẹ vào bể đẻ, cho nước chảy vòng nhẹ, ở nhiệt độ 25 - 30°C sau thời gian tiêm liều quyết định khoảng 24 - 48 giờ thì thuốc hiệu ứng.

Thụ tinh nhân tạo: Sau khi kiểm tra thấy trứng rụng, tiến hành cho thụ tinh bằng cách: Vuốt trứng từ 10 - 12 cá cái vào thau nhỏ, mổ bụng cá đực lấy tinh sào (1 con đực dùng để thụ tinh cho 5 con cá cái) nghiền nát rồi cho vào 1 thau chứa riêng, dùng lông gà khuấy đều trứng sau đó cho tinh trùng đã được nghiền nát vào và tiếp tục khuấy đều, cho nước sạch vào khuấy đều khoảng 30 giây lại thay nước làm khoảng 3 - 4 lần. Tiến hành khử dính bằng dung dịch tamin 1,5 - 4% đảo đều 5 - 10 giây sau đó đổ bỏ dung dịch và tiến hành rửa bằng nước sạch khoảng 3 lần, sau đó đem đi ấp. Cá cái thả lại ao nuôi vỗ sau khoảng 5 - 7 tuần có thể cho sinh sản lại.

Bể ấp: Có thể sử dụng bình vây hoặc bể vòng cho nước chảy tràn nhẹ, mật độ ấp khoảng 4.000 - 6.000 trứng/lít, ở nhiệt độ 26 - 28°C sau khi ấp khoảng 140 - 160 giờ thì trứng nở. Sau khi cá nở khoảng 3 - 4 ngày thì chuyển cá đi ương. Tỷ lệ nở đạt khoảng 92%.

5. Ấp trứng

Khử dính: Cho trứng vào dung dịch tamin với nồng độ 1 - 1,5‰; đảo đều 2 - 3 giây, đổ bỏ dung dịch tamin, cho nước sạch vào rửa 2 - 3 lần, sau đó mang trứng đi ấp.

Không khử dính: Trứng sau khi thụ tinh cho bám vào khung lưới và cho vào bể ấp.

Mật độ ấp nếu dùng phễu, bình weis: 4.000 - 5.000 trứng/lít; còn dùng khung lưới: 1.000 - 1,500 trứng/dm².

Trong thời gian ấp trứng ngăn ngừa sự phát triển của nấm, mỗi ngày tắm trứng 1 lần bằng formalin với nồng độ 1 - 1,5 ppm. Trong điều kiện nhiệt độ 27 - 30°C, trứng nở 4 - 5 ngày sau khi đẻ. Sau khi cá nở 3 - 4 ngày chuyển cá đi ương.

6. Ương cá từ bột lên giống

Cá thát lát cườm có thể ương trong ao đất hoặc bể xi măng. Trước khi đưa vào ương, phương tiện ương phải được cải tạo hoặc vệ sinh. Do cá có tập tính ẩn nấp vào ban ngày, nên thả bè lục bình trên mặt nước ao hay gạch ngói trong bể xi măng cho cá trú ẩn. Mật độ ương 200 con/m².

Thức ăn: 7 ngày đầu cho ăn động vật phù du (Moina), ngày thứ 8 về sau cho ăn trùn chỉ hoặc thức ăn hỗn hợp gồm cá (30%) + bột cá (70%). Khẩu phần 100 g/10.000 con/ngày và tăng dần theo nhu cầu bắt mồi của cá, thức ăn được nấu chín và đặt trong sào. Cho cá ăn 2 lần/ngày, ban ngày thức ăn đặt gần nơi cá ẩn nấp.

Thông thường, cá thát lát rút xương có giá khoảng 200.000 đồng/280 g, cá thát lát tươi sống 150.000 - 200.000 đồng/kg, chả cá thát lát khoảng 270.000 - 300.000 đồng/kg. Với mức giá này, thát lát được cho là một trong những loại cá có giá trị thương phẩm lớn trên thị trường.

Bích Hòa

<http://thuysanvietnam.com.vn/san-xuat-giong-nhan-tao-ca-that-lat-cuom-article-24161.tsvn>